

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2018/HS-ST

Ngày: 26- 11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đang
Bà Trần Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký Tòa án: Bà Phạm Thị Thu Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Phương Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2018/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với các bị cáo:

1/ Tạ Ngọc H – Sinh ngày 02 tháng 01 năm 1984 tại thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Thôn H, xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Ngọc H và bà Vũ Thị L bị cáo có vợ và 02 con; tiền sự: Không; Tiền án:

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2011/HSST ngày 27/4/2011 của Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh Ninh Bình xử phạt 13.000.000 đồng về tội đánh bạc, Tạ Ngọc H chưa nộp tiền lãi xuất chậm thi hành án.

+ Tại bản án hình sự sơ thẩm số 57/2015/HSST ngày 28/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình xử phạt 04 tháng tù, phạt bổ sung 3.000.000 đồng về tội đánh bạc, Tạ Ngọc H chưa chấp hành hình phạt bổ sung và án phí.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 52/2018/HSST-LCĐKNCT ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp (có mặt).

2/ Trịnh Văn Kh – Sinh ngày 04 tháng 02 năm 1980 tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú: Số nhà 30 đường X, tổ 7, phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Thợ sửa chữa máy xúc; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Minh Kh và bà Hoàng Thị T; bị cáo có vợ và 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án:

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2017/HSST ngày 28/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình xử phạt 9.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; chấp hành xong ngày 08/9/2017.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 53/2018/HSST-LCĐKNCT ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp (có mặt).

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Vũ Văn M – Sinh năm 1967.

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; (Vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Văn V – Sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

+ Ông Nguyễn Văn B – Sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

+ Ông Phạm Văn Q – Sinh năm 1971

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; (Vắng mặt)

+ Ông Phạm Duy Kh – Sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

+ Anh Trần Sỹ Ng – Sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn T, xã Q, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Văn Ch – Sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn Tr, xã Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt)

- Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Văn H - sinh năm: 1963 (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tạ Ngọc H và Trịnh Văn Kh đều đã bị kết án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích;

Tạ Ngọc H, Trịnh Văn Kh, Nguyễn Văn Ch; Phạm Văn Q, Vũ Văn M; Phạm Duy Kh, Trần Sỹ Ng và Nguyễn Văn B đều có quen biết với ông Nguyễn Văn V. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 23/8/2018, Phạm Văn Q và Trịnh Văn Kh đến nhà ông V chơi và lấy đồ sửa chữa máy xúc thì gặp Nguyễn Văn Ch là con rể ông V đang ở nhà một mình. Ch, Kh, Q ngồi uống nước trên chiếc giường kê tại sân, Q nhìn thấy bộ bài lơ khơ 52 quân để ở bàn uống nước tại sân nên rủ Kh, Ch đánh liêng được thua bằng tiền. Kh, Ch đều đồng ý và thống nhất với Q đặt gà 10.000 đồng, phạt hết nước 100.000 đồng rồi cùng nhau ngồi đánh liêng. Sau đó, lần lượt có Vũ Văn M, Phạm Duy Kh, Bùi Sỹ Ng, Nguyễn Văn B, Tạ Ngọc H đến nhà ông V chơi và cùng đánh liêng được thua bằng tiền. Khi đánh bạc, Kh ngồi trên chiếc ghế ở sát giường và để tiền đánh bạc dưới chiếu trên giát giường thẳng vị trí chỗ ngồi, 07 người còn lại ngồi trên giường để tiền đánh bạc trên chiếu trước mặt vị trí ngồi, riêng Q bỏ tiền đánh bạc vào chiếc nồi inox đường kính 25cm để trước mặt vị trí ngồi.

Hồi 17 giờ 10 phút cùng ngày, Q, Kh, Ch, M, Kh, Ng, B, H đang đánh liêng được thua bằng tiền thì bị tổ công tác công an thành phố T phát hiện. Kh bỏ lại số tiền 1.400.000 đồng đang sử dụng đánh bạc tại vị trí dưới chiếu trên giát giường thẳng chỗ ngồi bỏ chạy về nhà, Phạm Duy Kh cầm 1.080.000 đồng kẹp vào giữa hai mặt của chiếc ví gấp, màu nâu của mình và bỏ chạy về phía chuồng gà nhà ông V cất giấu rồi về nhà. Q cầm chiếc nôi có 350.000 đồng bên trong bỏ xuống nền sân, Ch kẹp số tiền 510.000 đồng vào giữa 2 mặt của chiếc ví màu nâu, có in chữ ToMa của mình rồi cất giấu vào túi quần; 04 người còn lại đều cầm tiền đang sử dụng đánh bạc cất giấu vào trong người. Tổ công tác công an thành phố T thu giữ 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân trên chiếu và số tiền 08 người sử dụng đánh bạc là 4.870.000 đồng gồm 80.000 đồng tiền gà của 08 người ở giữa chiếu; H 410.000 đồng, Kh 1.400.000 đồng, Q 350.000 đồng; Ch 510.000 đồng; M 800.000 đồng; Ng 190.000 đồng, B 50.000 đồng; Kh 1.080.000. Ngoài ra, tổ công tác công an thành phố T còn thu giữ 01 chiếc ví màu nâu của Kh bên trong ví có 9.600.000 đồng, 01 chứng minh thư nhân dân, 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy phép lái xe đều tên Phạm Duy Kh; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 35B1-312.51; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 35H6-0061; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 35H3-8745; Ch tự nguyện giao nộp 01 chiếc ví bên trong có 2.200.000 đồng, Ng 1.000.000 đồng lấy ra từ trong túi quần.

Kết quả điều tra xác định: Tổng số tiền Tạ Ngọc H và Trịnh Văn Kh sử dụng đánh liêng được thua bằng tiền cùng với Phạm Văn Q, Nguyễn Văn Ch, Vũ Văn M, Phạm Duy Kh, Bùi Sỹ Ng, Nguyễn Văn B là 4.870.000 đồng, trong đó H sử dụng 610.000 đồng, Kh 200.000 đồng.

Quá trình điều tra, bị cáo Tạ Ngọc H và Trịnh Văn Kh đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT – VKS ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Tạ Ngọc H và Trịnh Văn Kh ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Tạ Ngọc H và Trịnh Văn Kh phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự,

+ Xử phạt đối với bị cáo Tạ Ngọc H từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung đối với bị cáo Tạ Ngọc H từ 10 triệu đến 15 triệu đồng để sung ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự,

+ Xử phạt đối với bị cáo Trịnh Văn Kh từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày

Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho UBND phường B, thành phố T giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Trịnh Văn Kh từ 10 triệu đồng đến 15 triệu đồng để sung ngân sách Nhà nước. Khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt từ 5% đến 10%.

Trường hợp người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 4.870.000 đồng là tiền mà các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân mà các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan sử dụng sử dụng vào việc đánh bạc

Trong quá trình điều tra ông Nguyễn Văn H trình bày: Chiều ngày 23/8/2018 ông được tổ công tác Công an thành phố T mời đến nhà ông Nguyễn Văn V để chứng kiến việc cơ quan Công an lập biên bản sự việc đối với những người có hành vi đánh bạc. Tại đây những người này khai rõ họ tên tuổi, địa chỉ và cùng khai đang sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân để đánh bạc được thua bằng tiền. Lực lượng Công an thu giữ tổng số tiền là 17.670.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ, 03 chiếc xe máy và một số giấy tờ của những người đánh bạc.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, biên bản sự việc, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với tang vật đã thu giữ. Mặt khác được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận vào chiều ngày 23/8/2018 Tạ Ngọc H và Trịnh Văn Kh đã cùng với Nguyễn Văn Ch; Phạm Văn Q, Vũ Văn M; Phạm Duy Kh, Trần Sỹ Ng và Nguyễn Văn B đánh bạc bằng hình thức đánh liêng và sử dụng số tiền đánh bạc là 4.870.000 đồng song bản thân Tạ Ngọc H và Trịnh Văn Kh đều đã bị kết án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự “ Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Từ căn cứ trên thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố các bị cáo Tạ Ngọc H và Trịnh Văn Kh về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng pháp luật

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xảy ra vào ban ngày, tại nơi tập trung đông dân cư, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn xã Q nói riêng và trên địa bàn thành phố T nói chung. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo nhằm giáo dục cải tạo các bị cáo đồng thời góp phần phòng ngừa chung.

[3] Đối với bị cáo Tạ Ngọc H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc nhằm mục đích tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố tình thực hiện. Trong vụ án này bị cáo là người tham gia sau cùng, không phải là người khởi xướng nhưng bị cáo lại tích cực tham gia. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2011/HSST ngày 27/4/2011 và bản án hình sự sơ thẩm số 57/2015/HSST ngày 28/12/2015 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Ninh Bình đã kết án đối với bị cáo về tội đánh bạc. Tính đến thời điểm phạm tội mới bị cáo chưa chấp hành xong và chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn tiếp tục dấn sâu vào con đường phạm tội. Tuy nhiên đây là tình tiết làm căn cứ định tội nên không coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng điều này thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ nghiêm để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Đối với bị cáo Trịnh Văn Kh là người trưởng thành, có công ăn việc làm ổn định nhưng khi có cơ hội là thực hiện hành vi đánh bạc. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2017/HSST ngày 28/4/2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh

Ninh Bình đã kết án đối với bị cáo về tội đánh bạc, tuy bị cáo đã chấp hành xong bản án nhưng chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc đủ để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Xét tính chất hành vi phạm tội, căn cước lý lịch rõ ràng. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự chung cho các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ mười triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với các bị cáo Tạ Ngọc H và Trịnh Văn Kh là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Trong vụ án này còn có Vũ Văn M, Nguyễn Văn B, Phạm Văn Q, Phạm Duy Kh, Trần Sỹ Ng, Nguyễn Văn Ch chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Ngày 23/8/2018 đã thực hiện hành vi đánh liêng được thua bằng tiền cùng với Tạ Ngọc H và Trịnh Văn Kh với số tiền sử dụng đánh bạc là 4.870.000 đồng. Nên hành vi của M, B, Q, Kh, Ng và Ch chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc. Do vậy Công an thành phố T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Văn M, Nguyễn Văn B, Phạm Văn Q, Phạm Duy Kh, Trần Sỹ Ng và Nguyễn Văn Ch là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với ông Nguyễn Văn V là chủ nhà nhưng ông V không biết việc các đối tượng đánh bạc tại nhà mình và cũng không thu bất kỳ khoản tiền nào của các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nên không có căn cứ xử lý đối với ông Nguyễn Văn V.

[8] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

Đối với số tiền 4.870.000 đồng đã thu giữ đây là số tiền mà các bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp với điểm b, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 (một) bộ bài tứ lơ khơ 52 quân đây là công cụ mà các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án sử dụng vào việc đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 chiếc ví màu nâu bên trong ví có 9.600.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân, 01 đăng ký xe mô tô, 01 giấy phép lái xe; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 35B1-312.51. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của Phạm Duy Kh không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Kh nên không đặt ra xem xét;

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS 35H6-0061; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, BKS 35H3-8745 là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn B và Tạ Ngọc H không liên quan đến vụ án. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại các tài sản trên cho B và H nên không đặt ra xem xét;

Đối với 01 chiếc ví gấp màu nâu và số tiền 2.200.000 đồng của Nguyễn Văn Ch và số tiền 1.000.000đ của Bùi Sỹ Ng đây là tài sản hợp pháp của Ch và Ng không liên quan đến vụ án. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã trả lại các tài sản trên cho Ch và Ng nên không đặt ra xem xét.

Đối với 01 chiếc nồi INOX của ông Nguyễn Văn V, trong quá trình đánh bạc Q đã sử dụng chiếc nồi này để tiền đánh bạc, việc Q sử dụng chiếc nồi này ông V không biết. Do vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông V nên không đặt ra xem xét.

[9] Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Các bị cáo; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tạ Ngọc H.

- Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo và Trịnh Văn Kh.

- Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1/ Tuyên bố:

Các bị cáo Tạ Ngọc H và Trịnh Văn Kh phạm tội: Đánh bạc.

- Xử phạt các bị cáo như sau:

+ Xử phạt: Bị cáo Tạ Ngọc H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Phạt bổ sung bị cáo Tạ Ngọc H 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo Trịnh Văn Kh 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 5% thu nhập của bị cáo Trịnh Văn Kh trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 10.000.000đ (Mười triệu đồng) để sung ngân sách nhà nước.

Giao bị cáo Trịnh Văn Kh cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố T, tỉnh Ninh Bình là nơi bị cáo thường trú, giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 36 của Bộ luật Hình sự thì người bị phạt cải tạo không giam giữ không có việc làm hoặc bị mất việc làm trong thời gian chấp hành hình phạt này thì phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

2/ Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 4.870.000 đồng
- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Những vật chứng trên Công an thành phố T đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T theo giấy ủy nhiệm chỉ số 25 ngày 30 tháng 10 năm 2018 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 31 tháng 10 năm 2018 giữa Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T.

3/ Về án phí:

Buộc các bị cáo Tạ Ngọc H và Trịnh Văn Kh mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Ngọc Tú

